

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- NGHỆ AN**

Bản án số: 72/2025/LHST

Ngày: 29/9/2025

*“V/v ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Kim Hoa, ông Nguyễn Đình Cát

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hiền

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1- Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025 về tranh chấp “ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2025/QĐXX-ST ngày 08 tháng 09 năm 2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoàng Long V, sinh năm 2000; Địa chỉ: số nhà C, đường N, khối F, phường T (phường V, thành phố V cũ), tỉnh Nghệ An. Có mặt

- Bị đơn: Chị Đỗ Trâm A, sinh năm 2000, địa chỉ : số nhà C, khối A, phường T (phường C, thành phố V cũ), tỉnh Nghệ An. Hiện nay đang cư trú tại Canada, Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn ngày 28/7/2025, quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Hoàng Long V trình bày: Anh V với chị Trâm A tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại UBND Phường C, Thành phố V, tỉnh Nghệ An vào ngày 22/12/2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng thường xuyên đi làm ăn xa, tình cảm phai nhạt. Từ tháng 9 năm 2024, chị Trâm A đi xuất khẩu lao động tại C cho đến nay. Anh V nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với chị Đỗ Trâm A.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng Di B - Sinh ngày 08/07/2021; Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 24/5/2023. Nay ly hôn, anh V có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu chị Đỗ Trâm A cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: anh Nguyễn Hoàng Long V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Đỗ Trâm A vắng mặt nhưng có ý kiến thông qua bà Nguyễn Thị Lan H (mẹ đẻ): Chị Trâm A thừa nhận điều kiện, thời gian kết hôn, thời gian mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian ly thân như anh V trình bày là đúng. Nay anh V xin ly hôn thì chị thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên đồng ý ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là: Nguyễn Hoàng Di B - Sinh ngày 08/07/2021; Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 24/5/2023. Từ khi sinh ra cho đến nay hai con ở cùng vợ chồng trong nhà ông bà nội. Từ khi chị T đi lao động ở C, các cháu vẫn ở ổn định cùng anh V và ông bà nội nên đề nghị giao con chung cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng, chị sẽ có trách nhiệm với con chung.

Về tài sản chung: chị Đỗ Trâm A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện VKS nhân dân khu vực 1 – Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thẩm phán, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến nay như sau: Thụ lý vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, thu thập chứng cứ, chuyển hồ sơ cho VKS nhân dân khu vực 1 – Nghệ An đầy đủ, đúng quy định pháp luật, các đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định đảm bảo quyền lợi, nghĩa vụ của họ.

Về nội dung vụ án: Anh Nguyễn Hoàng Long V và chị Đỗ Trâm A kết hôn với nhau vào năm 2020 tại UBND phường C, thành phố V, hôn nhân tự nguyện hợp pháp nên được pháp luật bảo vệ. Vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường cãi cọ xô xát nhau, vợ chồng sống ly thân nhau và thống nhất ly hôn. Như vậy, chứng tỏ tình trạng sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được cần ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng Long V và chị Đỗ Trâm A.

Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Di B - Sinh ngày 08/07/2021; Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 24/5/2023 cho anh Nguyễn Hoàng L V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đỗ Trâm A do anh Nguyễn Hoàng L V không yêu cầu.

Về quan hệ tài sản: Anh Vũ, chị Trâm A không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

Về án phí, đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đăng ký hộ khẩu thường trú tại phường T và phường T, tỉnh Nghệ An nên Tòa án nhân dân khu vực 1 – Nghệ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị Đỗ Trâm A tuy đang sinh sống tại C, chị Trâm A và gia đình đều không cung cấp địa chỉ của chị Trâm A nên thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ. Tuy nhiên khi Tòa án tổng đạt các văn bản cho chị Trâm A thông qua bà Lan H (mẹ đẻ) thì chị Trâm A nhận đầy đủ thông báo thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng chị Trâm A có ý kiến xin vắng mặt nên căn cứ vào khoản 2 điều 227 và khoản 3 điều 228 BLTTDS để giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh V chị T Anh kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An ngày 22/12/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thiếu quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Vợ chồng thường xuyên đi làm ăn xa nên tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2024 cho đến nay. Nay anh V yêu cầu ly hôn chị Trâm A hoàn toàn đồng ý. Như vậy, chứng tỏ tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Cần ghi nhận sự thỏa thuận ly hôn giữa chị anh Nguyễn Hoàng Long V và chị Đỗ Trâm A.

[2.2]. Về quan hệ con chung: : Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Hoàng Di B - Sinh ngày 08/07/2021; Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 24/5/2023. Ly hôn, anh Nguyễn Hoàng Long V và chị Đỗ Trâm A đều có nguyện vọng giao hai con chung cho anh Nguyễn Hoàng L V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con. Xét thấy sự thỏa thuận về việc nuôi con của hai bên là phù hợp, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho con. Vì vậy cần giao hai con cho anh V trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đỗ Trâm A do anh Nguyễn Hoàng L V không yêu cầu.

[2.3]. Về quan hệ tài sản: Anh V, chị Trâm A không yêu cầu chia tài sản chung nên miễn xét. Nếu sau này anh V, chị Trâm A có tranh chấp về tài sản chung thì được quyền khởi kiện vụ án khác.

[2.4] Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng Long V phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 điều 28; điều 147; khoản 3 điều 228; điều 271; khoản 1 điều 273; Điều 469, khoản 2 Điều 479 BLTTDS; điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về lệ phí, án phí xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hoàng Long V và chị Đỗ Trâm A.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung là Nguyễn Hoàng Di B - Sinh ngày 08/07/2021; Nguyễn Hoàng P - Sinh ngày 24/5/2023 cho anh Nguyễn Hoàng L V trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ tuổi trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Đỗ Trâm A do anh Nguyễn Hoàng L V không yêu cầu.

Chị Đỗ Trâm A được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Hoàng Long V phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí LHST nhưng được khấu trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí theo BL số 0000101 ngày 31/07/2025 tại Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Nguyễn Hoàng L V số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Hoàng Long V được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Đỗ Trâm A được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 1- Nghệ An;
- Cơ quan THA dân sự tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Thành Vinh, Nghệ An (Giấy CNKH số 94 ngày 22/12/2020 của UBND phường Cửa Nam, thành phố Vinh)
- Các đương sự;
- Lưu HS.

Lê Thị Hải Yến